

UBND PHƯỜNG UÔNG BÍ
VĂN PHÒNG HĐND&UBND

Số: TT-VP.HĐND&UBND
(DỰ THẢO)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Uông Bí, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xem xét, trình Hội đồng nhân dân phường ban hành Quy định về tổng mức chi trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường Uông Bí và phân bổ tổng mức chi trong công tác xây dựng, ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường

Kính gửi: Ủy ban nhân dân phường Uông Bí.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025;

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (HĐND và UBND) phường kính trình Dự thảo Quy định về tổng mức chi trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường Uông Bí và phân bổ tổng mức chi trong công tác xây dựng, ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường. Nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 289/2025/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 09/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh (nay là thành phố Quảng Ninh) quy định về phân bổ tổng mức chi trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật cấp tỉnh và định mức khoán chi trong công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh;

Tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP quy định: *“Tổng mức chi trong xây dựng quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã do Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dựa trên khả năng cân đối ngân sách, thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tình hình thực tế và trên cơ sở tham chiếu mức chi sau đây:*

a) Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là 30.000.000 đồng/01 văn bản;

b) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã là 10.000.000 đồng/01 văn bản;

c) Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã là 8.000.000 đồng/01 văn bản.”

Đôi chiếu với quy định trên, HĐND phường có thẩm quyền quyết định tổng mức chi nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp phường dựa trên cơ sở tham chiếu mức chi trong Nghị quyết 289/2025/NĐ-CP đưa ra và khả năng cân đối ngân sách của phường.

2. Cơ sở thực tiễn

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước tại địa phương, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền theo quy định. Công việc này gồm nhiều khâu như đề xuất chính sách, soạn thảo, lấy ý kiến, nghiên cứu tiếp thu và giải trình, thẩm định, thẩm tra, hoàn thiện hồ sơ, trình xem xét thông qua, công bố và tổ chức thực hiện. Các khâu nêu trên cần được bảo đảm nguồn lực và kinh phí phù hợp để nâng cao chất lượng, tiến độ và tính khả thi của văn bản.

Việc quy định rõ tổng mức chi và nguyên tắc phân bổ kinh phí theo từng nhóm nhiệm vụ tạo cơ sở cho việc lập dự toán, giao dự toán, tổ chức thực hiện, thanh toán và quyết toán; đồng thời góp phần công khai, minh bạch, sử dụng ngân sách đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành

Cụ thể hóa cơ sở pháp lý về bảo đảm kinh phí xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại phường; xác định tổng mức chi và cách phân bổ giữa các nhóm nhiệm vụ để làm căn cứ lập, phân bổ và quản lý kinh phí, phù hợp với yêu cầu thực tế và khả năng cân đối ngân sách.

2. Quan điểm xây dựng

Bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngân sách nhà nước và các chế độ chi có liên quan; không quy định trùng lặp hoặc trái với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên.

Mức chi, tỷ lệ phân bổ chỉ được trình thông qua sau khi đã đối chiếu với mức, nội dung, điều kiện và thẩm quyền quy định tại Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị định số 289/2025/NĐ-CP, Thông tư số 148/2025/TT-BTC và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Cụ thể:

(1) Quy định về tổng mức chi: Dự thảo Nghị quyết quy định tổng mức chi bằng số liệu tham chiếu tổng mức chi quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP:

- Tổng mức chi trong xây dựng, ban hành nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân phường là 10.000.000 đồng/01 văn bản.

- Tổng mức chi trong xây dựng, ban hành quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân phường là 8.000.000 đồng/01 văn bản.

Nghị quyết và Quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường chỉ có hiệu lực trên địa bàn phường (phạm vi nhỏ); nội dung văn bản đơn giản hơn so với các văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên; ngân sách phường dành cho công tác xây dựng, tổ chức, thi hành pháp luật còn hạn chế, còn phụ thuộc vào việc giao dự toán của thành phố. Do đó việc xây dựng tổng mức chi như trên là hợp lý, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của phường và trên cơ sở triển khai nhiệm vụ trong thực tiễn.

(2) Quy định phân bổ tổng mức chi trong công tác xây dựng, ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường giống quy định phân bổ tổng mức chi trong công tác xây dựng, ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh (nay là thành phố):

- Nhiệm vụ xây dựng, soạn thảo, thẩm định trình: 70% tổng mức chi.

- Nhiệm vụ thẩm tra, thông qua: 30% tổng mức chi.

Tỷ lệ phân bổ tổng mức chi như trên là hợp lý phù hợp với tình hình thực tế trong quá trình triển khai xây dựng, soạn thảo, thẩm định và thẩm tra, thông qua Nghị

quyết của Hội đồng nhân dân phường. Việc xây dựng, soạn thảo và thẩm định sẽ mất nhiều công sức và thời gian hơn việc thẩm tra Nghị quyết do đó những nhiệm vụ này sẽ được hưởng tỷ lệ cao hơn.

Nghị quyết không quy định phân bổ tổng mức chi đối với Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân phường do đây là nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân phường, Ủy ban nhân dân phường tự quyết định dựa trên tình hình triển khai thực tế, tỷ lệ đóng góp nhân lực, thời gian của các phòng, đơn vị liên quan trong quá trình xây dựng, ban hành Quyết định.

Việc quy định như vậy cũng phù hợp với Nghị quyết 02/2026/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh (nay là thành phố) Quảng Ninh. Sau khi Nghị quyết được ban hành, Ủy ban nhân dân phường sẽ căn cứ vào Nghị quyết để xây dựng tỷ lệ phân bổ cụ thể tổng mức chi trong việc xây dựng, soạn thảo, thẩm định và trình Nghị quyết của Hội đồng nhân dân và Quyết định của Ủy ban nhân dân phường theo quy định.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND phường Uông Bí, Văn phòng HĐND và UBND phường được giao chủ trì xây dựng dự thảo Quy định về tổng mức chi trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường Uông Bí và phân bổ tổng mức chi trong công tác xây dựng, ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường.

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, Văn phòng HĐND và UBND phường đã tổ chức nghiên cứu các quy định của pháp luật hiện hành, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Thành phố và rà soát thực tiễn triển khai dự án trên địa bàn; phối hợp với Phòng Kinh tế và các đơn vị liên quan tiến hành tổng hợp xác định các nội dung cần đưa vào quy định cụ thể dựa trên mức tham chiếu tại khoản 2, Điều 5 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP và khả năng cân đối ngân sách của phường.

Trên cơ sở đó, Văn phòng HĐND và UBND phường đã xây dựng dự thảo lần 1; tổ chức lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị liên quan, và các đối tượng chịu tác động trực tiếp. Sau khi tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia, Văn phòng đã hoàn thiện dự thảo và thẩm định theo quy định.

Trên cơ sở kết quả thẩm định, Văn phòng HĐND và UBND phường tiếp tục chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo, trình UBND phường xem xét, trình HĐND phường ban hành theo thẩm quyền, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Nghị quyết này quy định về tổng mức chi trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường Ưông Bí và phân bổ tổng mức chi trong công tác xây dựng, ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường.

b) Các nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo Nghị quyết số 197/2025/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; Nghị định số 289/2025/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành khác có liên quan; Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh (nay là thành phố) Quảng Ninh quy định về phân bổ tổng mức chi trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật cấp tỉnh và định mức khoán chi trong công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn

1.2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc được giao nhiệm vụ trong việc xây dựng, ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường, quyết định của Ủy ban nhân dân phường.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đảm bảo kinh phí phục vụ công tác xây dựng, ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường, quyết định của Ủy ban nhân dân phường.

2. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

2.1. Bố cục của dự thảo:

Dự thảo Nghị quyết được xây dựng gồm 02 phần:

- Phần 1: Căn cứ ban hành

- Phần 2: Nội dung: gồm có 07 điều:

+ Điều 1: Phạm vi Điều chỉnh;

+ Điều 2: Đối tượng áp dụng;

+ Điều 3: Tổng mức chi trong xây dựng, ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường, quyết định của Ủy ban nhân dân phường;

+ Điều 4: Phân bổ tổng mức chi trong công tác xây dựng, ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường;

+ Điều 5. Kinh phí thực hiện;

+ Điều 6. Tổ chức thực hiện

+ Điều 7. Điều khoản thi hành

2.2. Nội dung cơ bản của Dự thảo Nghị quyết

(1) Tổng mức chi trong xây dựng, ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường, quyết định của Ủy ban nhân dân phường

1. Tổng mức chi trong xây dựng, ban hành nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân phường là 10.000.000 đồng/01 văn bản.

2. Tổng mức chi trong xây dựng, ban hành quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân phường là 8.000.000 đồng/01 văn bản.

(2) Phân bổ tổng mức chi trong công tác xây dựng, ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường

1. Nhiệm vụ xây dựng, soạn thảo, thẩm định trình: 70% tổng mức chi.

2. Nhiệm vụ thẩm tra, thông qua: 30% tổng mức chi.

(3) Căn cứ tổng mức chi quy định tại Điều 3 Nghị quyết này, Ủy ban nhân dân phường quyết định phân bổ tổng mức chi trong công tác xây dựng, soạn thảo, thẩm định, trình dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân phường.

Thường trực, các ban của Hội đồng nhân dân phường, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Dự kiến nguồn lực thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện các nội dung chi theo dự thảo Nghị quyết được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành.

Ngoài ra, việc tổ chức thực hiện được bảo đảm từ nguồn nhân lực hiện có của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường, các phòng, đơn vị chuyên môn của phường.

2. Điều kiện bảo đảm thi hành

Có đầy đủ cơ sở pháp lý từ Luật, Nghị quyết, Nghị định và các văn bản quy định của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Quảng Ninh.

Sự chỉ đạo thống nhất của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường; sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, đơn vị liên quan trong tổ chức thực hiện.

Hồ sơ, tài liệu trong quá trình xây dựng, ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân và Quyết định của Ủy ban nhân dân phường.

3. Thời gian trình ban hành

Dự thảo Quyết định đã được hoàn thiện trên cơ sở tiếp thu ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan và kết quả thẩm định; dự kiến trình UBND phường xem xét, trình

Hội đồng nhân dân phường quyết nghị trong tháng 12 năm 2026, để triển khai thực hiện trong năm 2027.

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (Không có)

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định về tổng mức chi trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường Ưông Bí và phân bổ tổng mức chi trong công tác xây dựng, ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường.

Xin gửi kèm theo:

- Dự thảo Nghị quyết quy định về tổng mức chi trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường Ưông Bí và phân bổ tổng mức chi trong công tác xây dựng, ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường;

- Bảng tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường;

- Báo cáo thẩm định số /BC-VP.HĐND&UBND phường ngày tháng năm 2026 của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường;

- Báo cáo số /BC-VP.HĐND&UBND ngày tháng năm 2026 của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (B/c);
- Lưu: VT, VP.HĐND&UBND.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Vũ Ngọc Anh